

SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

LỚP: K18 - SU PHẠM TOÁN - LÝ

Kì: 2... KHÓA HỌC 2014 - 2017

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: Chu Thị Ngọc

HỌC PHẦN: Tiếng Anh 2 HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: Viết

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ	
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1		L2
					A1	A2						
1	K18 - 1	Nguyễn Thị Vân	Anh	9	8		9	7		8		
2	K18 - 2	Hoàng Nguyệt	Anh	9	9		9	7		8		
3	K18 - 3	Nguyễn Hoàng	Anh	0	0		0	0		0		Cấm thi
4	K18 - 4	Hoàng Thị Kim	Chi	9	8		9	5		6		
5	K18 - 5	Vũ Đức	Công	8	7		8	0		3		VL KP
6	K18 - 6	Đặng Thị Thu	Cúc	8	8		8	4		5		
7	K18 - 7	Vũ Thị	Dung	8	8		8	2		4		
8	K18 - 8	Nguyễn Thị	Duy	8	8		8	3		5		
9	K18 - 9	Đỗ Cao	Đông	0	0		0	0		0		Cấm thi
10	K18 - 10	Nguyễn Thị Hương	Giang	8	8		8	4		5		
11	K18 - 11	Nguyễn Kiều Ngân	Hà	8	7		8	4		5		
12	K18 - 12	Bùi Thị Thu	Hiền	9	8		9	4		6		
13	K18 - 13	Nguyễn Thị	Hồng	8	7		8	4		5		
14	K18 - 14	Nguyễn Thị Bích	Hồng	9	8		9	3		5		
15	K18 - 15	Nguyễn Quang	Huy	8	7		8	0		3		VL KP
16	K18 - 16	Vũ Hạnh	Huyền	10	9		10	4		6		
17	K18 - 17	Nguyễn Thị Thu	Hương	8	7		8	4		5		
18	K18 - 18	Nguyễn Thành	Khang	0	0		0	0		0		Cấm thi
19	K18 - 19	Nguyễn Thị	Lệ	9	8		9	5		6		
20	K18 - 20	Vũ Thị Thùy	Linh	9	8		9	2		4		
21	K18 - 21	Đỗ Thị Thanh	Loan	10	9		10	7		8		
22	K18 - 22	Nguyễn Thị Kiều	Loan	9	8		9	5		6		
23	K18 - 23	Đào Thị Mai	Ly	9	9		9	3		5		
24	K18 - 24	Tạ Thị	Lý	8	8		8	6		7		
25	K18 - 25	Ngô Thị	Mai	8	8		8	6		7		
26	K18 - 26	Nguyễn Thị Phú	Mỹ	8	8		8	6		7		
27	K18 - 27	Nguyễn Bích	Ngọc	8	8		8	2		4		
28	K18 - 28	Nguyễn Thị Danh	Nhân	8	8		8	5		6		
29	K18 - 29	Nguyễn Thị	Oanh	9	9		9	3		5		
30	K18 - 30	Nguyễn Thị Minh	Phương	9	8		9	6		7		
31	K18 - 31	Phan Đức	Quyết	9	8		9	4		6		
32	K18 - 32	Nguyễn Văn	Tạo	0	0		0	0		0		Cấm thi
33	K18 - 33	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	8	8		8	5		6		
34	K18 - 34	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	8	7		8	7		7		
35	K18 - 35	Triệu Thị	Thêm	8	8		8	4		5		
36	K18 - 36	Dương Thị Hồng	Thiệt	8	8		8	5		6		
37	K18 - 37	Lê Thị	Thoa	9	9		9	6		7		
38	K18 - 38	Nguyễn Thị	Thom	8	7		8	4		5		
39	K18 - 39	Nguyễn Thị	Thùy	8	7		8	7		7		

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ	
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1		L2
					A1	A2						
40	K18 - 40	Nghiêm Thị	Tích	8	7		8	5		6		
41	K18 - 41	Hoàng Thị	Trang	10	9		10	5		7		
42	K18 - 42	Trần Quốc	Tuấn	8	8		8	0		3	VL1	
43	K18 - 43	Phùng Thị Kim	Tuyền	8	8		8	4		5		
44	K18 - 44	Đỗ Thị Tô	Uyên	8	8		8	4		5		
45	K18 - 45	Nguyễn Thị Kim	Thúy	0	0		0				Cấm thi	
46	K18 - 46	Nguyễn Thị	Dung	0	0		0				Cấm thi	
47	K18 - 47	Lê Ngọc	Dương	0	0		0				Cấm thi	
48	K18 - 48	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	0	0		0				Cấm thi	
49	K18 - 49	Trần Thị	Hằng	0	0		0				Cấm thi	
50	K18 - 50	Hoàng Thị	Hương	0	0		0				Cấm thi	
51	K18 - 51	Vũ Thị Phương	Khánh	0	0		0				Cấm thi	
52	K18 - 52	Bùi Công	Lân	0	0		0				Cấm thi	
53	K18 - 53	Nguyễn Thị	Trang	0	0		0				Cấm thi	

Ấn định danh sách lớp có: 53 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 40 Số sinh viên không được dự thi: 13 (2; 9; 18; 32; 45; 46; 47; 48; 49)

Số lỗi sửa chữa ĐBP: 0 Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP: 50; 51; 52; 53)

Ngày 26 tháng 06 năm 2015

GIÁO VIÊN BỘ MÔN

CB CHẤM THI 1

CB CHẤM THI 2

CB KIỂM TRA

TP. KHẢO THÍ & KĐCL

Chu Thị Ngọc

Đặng Thị Thuý

Lê Thị Thuý

Trần Thị San Anh

Chu Thị Ngọc

Lê Thị Lý



SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

LỚP: K18 - SƯ PHẠM TOÁN - LÝ

Kì: 2...KHÓA HỌC 2014 - 2017

HỌ VÀ TÊN GIANG VIÊN: Lê Thanh Hùng

HỌC PHẦN: Đại số tuyến tính

HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: Viết

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ	
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1		L2
					A1	A2						
1	K18 - 1	Nguyễn Thị Vân	Anh	9	4	7	7	7		7		
2	K18 - 2	Hoàng Nguyệt	Anh	10	2	10	7	6		6		
3	K18 - 3	Nguyễn Hoàng	Anh	10	0	0	0	0		0	Bỏ học (lười)	
4	K18 - 4	Hoàng Thị Kim	Chi	7	10	9	9	3		5		
5	K18 - 5	Vũ Đức	Công	0	4	0	1	0		0	Bỏ học	
6	K18 - 6	Đặng Thị Thu	Cúc	10	2	10	7	3		4		
7	K18 - 7	Vũ Thị	Dung	9	10	7	9	4		6		
8	K18 - 8	Nguyễn Thị	Duy	10	2	9	7	0		2		
9	K18 - 9	Đỗ Cao	Đông	0	0	0	0	0		0	Bỏ học	
10	K18 - 10	Nguyễn Thị Hương	Giang	10	10	9	10	3		5		
11	K18 - 11	Nguyễn Kiều Ngân	Hà	10	2	10	7	3		4		
12	K18 - 12	Bùi Thị Thu	Hiền	10	10	10	10	5		7		
13	K18 - 13	Nguyễn Thị	Hồng	10	4	9	8	3		5		
14	K18 - 14	Nguyễn Thị Bích	Hồng	10	10	9	10	5		7		
15	K18 - 15	Nguyễn Quang	Huy	0	0	0	0	0		0	Bỏ học	
16	K18 - 16	Vũ Hạnh	Huyền	8	2	6	5	3		4		
17	K18 - 17	Nguyễn Thị Thu	Hương	10	9	10	10	4		6		
18	K18 - 18	Nguyễn Thành	Khang	0	0	0	0	0		0	Bỏ học	
19	K18 - 19	Nguyễn Thị	Lệ	10	10	10	10	7		8		
20	K18 - 20	Vũ Thị Thùy	Linh	5	7	9	7	1		3		
21	K18 - 21	Đỗ Thị Thanh	Loan	10	2	10	7	3		4		
22	K18 - 22	Nguyễn Thị Kiều	Loan	10	2	9	7	1		3		
23	K18 - 23	Đào Thị Mai	Ly	10	10	10	10	4		6		
24	K18 - 24	Tạ Thị	Lý	10	10	10	10	7		8		
25	K18 - 25	Ngô Thị	Mai	10	2	10	7	8		8		
26	K18 - 26	Nguyễn Thị Phú	Mỹ	10	6	10	9	2		4		
27	K18 - 27	Nguyễn Bích	Ngọc	7	9	10	9	4		6		
28	K18 - 28	Nguyễn Thị Danh	Nhân	10	7	10	9	6		7		
29	K18 - 29	Nguyễn Thị	Oanh	7	2	8	6	0		2	Vắng L1 gph	
30	K18 - 30	Nguyễn Thị Minh	Phương	10	10	9	10	2		5		
31	K18 - 31	Phan Đắc	Quyết	10	9	10	10	6		7		
32	K18 - 32	Nguyễn Văn	Tạo	0	2	0	1	0		0	Bỏ học	
33	K18 - 33	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	10	2	10	7	6		6		
34	K18 - 34	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	10	10	10	10	7		8		
35	K18 - 35	Triệu Thị	Thêm	10	10	10	10	5		7		
36	K18 - 36	Dương Thị Hồng	Thiệt	10	10	10	10	7		8		
37	K18 - 37	Lê Thị	Thoa	8	10	10	9	6		2		
38	K18 - 38	Nguyễn Thị	Thom	10	6	10	8	8		8		
39	K18 - 39	Nguyễn Thị	Thùy	10	2	10	7	1		3		

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ	
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1		L2
					A1	A2						
40	K18 - 40	Nghiêm Thị	Tích	7	2	7	5	4				
41	K18 - 41	Hoàng Thị	Trang	10	10	10	10	8		4		
42	K18 - 42	Trần Quốc	Tuấn	5	4	10	6	4		9		
43	K18 - 43	Phùng Thị Kim	Tuyền	10	9	10	10	8		5		
44	K18 - 44	Đỗ Thị Tố	Uyên	10	10	10	10	8		9		
45	K18 - 45	Nguyễn Thị Kim	Thúy					4		6		
46	K18 - 46	Nguyễn Thị	Dung									
47	K18 - 47	Lê Ngọc	Dương									
48	K18 - 48	Nguyễn Thị Thanh	Hằng									
49	K18 - 49	Trần Thị	Hằng									
50	K18 - 50	Hoàng Thị	Hương									
51	K18 - 51	Vũ Thị Phương	Khánh									
52	K18 - 52	Bùi Công	Lân									
53	K18 - 53	Nguyễn Thị	Trang									

Ấn định danh sách lớp có: 53 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 38 Số sinh viên không được dự thi: 6 (K18-3; K18-5; K18-9; K18-15;

Số lỗi sửa chữa ĐBP: 0 Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP: 0

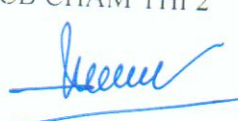
GIÁO VIÊN BỘ MÔN

CB CHẤM THI 1

CB CHẤM THI 2

Ngày 26 tháng 06 năm 201
CB KIỂM TRA TP. KHẢO THÍ & KĐCL






 Lê Thanh Hương Lê Thanh Hằng T. Q. Trung Trần Văn Anh



SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

LỚP: K18 - SU PHẠM TOÁN - LÝ

KÌ: II... KHÓA HỌC 2014 - 2017

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: Nguyễn Thị Hoa

HỌC PHẦN: Phương pháp tính và phân tích của HS và BS HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: Viết

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ	
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1		L2
					A1	A2						
1	K18 - 1	Nguyễn Thị Vân	Anh	9	8	7	8	4		5		
2	K18 - 2	Hoàng Nguyệt	Anh	9	8	9	9	5		6		
3	K18 - 3	Nguyễn Hoàng	Anh	0	0	0	0	0		0		Cấm thi
4	K18 - 4	Hoàng Thị Kim	Chi	9	7	8	8	0		3		
5	K18 - 5	Vũ Đức	Công	8	6	7	7	0		2		vắng L ₁ K _P
6	K18 - 6	Đặng Thị Thu	Cúc	9	8	7	8	0		3		
7	K18 - 7	Vũ Thị	Dung	9	7	8	8	0		3		
8	K18 - 8	Nguyễn Thị	Duy	9	8	8	8	0		3		
9	K18 - 9	Đỗ Cao	Đông	0	0	0	0	0		0		Cấm thi
10	K18 - 10	Nguyễn Thị Hương	Giang	9	8	8	8	4		5		
11	K18 - 11	Nguyễn Kiều Ngân	Hà	9	8	8	8	2		4		
12	K18 - 12	Bùi Thị Thu	Hiền	9	8	7	8	4		5		
13	K18 - 13	Nguyễn Thị	Hồng	9	7	8	8	4		5		
14	K18 - 14	Nguyễn Thị Bích	Hồng	9	7	8	8	4		5		
15	K18 - 15	Nguyễn Quang	Huy	8	7	7	7	0		2		vắng L ₁ K _P
16	K18 - 16	Vũ Hạnh	Huyền	9	8	8	8	2		4		
17	K18 - 17	Nguyễn Thị Thu	Hương	9	8	8	8	4		5		
18	K18 - 18	Nguyễn Thành	Khang	5	0	0	2	0		1		Cấm thi
19	K18 - 19	Nguyễn Thị	Lệ	9	8	9	9	5		6		
20	K18 - 20	Vũ Thị Thùy	Linh	9	7	8	8	4		5		
21	K18 - 21	Đỗ Thị Thanh	Loan	9	7	8	8	4		5		
22	K18 - 22	Nguyễn Thị Kiều	Loan	9	8	7	8	3		5		
23	K18 - 23	Đào Thị Mai	Ly	9	8	8	8	1		3		
24	K18 - 24	Tạ Thị	Lý	9	8	9	9	5		6		
25	K18 - 25	Ngô Thị	Mai	9	8	8	8	4		5		
26	K18 - 26	Nguyễn Thị Phú	Mỹ	9	8	8	8	8		8		
27	K18 - 27	Nguyễn Bích	Ngọc	9	8	9	9	3		5		
28	K18 - 28	Nguyễn Thị Danh	Nhân	9	8	9	9	3		5		
29	K18 - 29	Nguyễn Thị	Oanh	9	8	8	8	0		3		vắng L ₁ K _P
30	K18 - 30	Nguyễn Thị Minh	Phương	9	7	8	8	5		6		
31	K18 - 31	Phan Đức	Quyết	9	8	9	9	4		6		
32	K18 - 32	Nguyễn Văn	Tạo	7	6	7	7	0		2		vắng L ₁ K _P
33	K18 - 33	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	9	7	8	8	0		3		
34	K18 - 34	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	9	8	7	8	3		5		
35	K18 - 35	Triệu Thị	Thêm	9	8	8	8	4		5		
36	K18 - 36	Dương Thị Hồng	Thiệt	9	8	9	9	9		9		
37	K18 - 37	Lê Thị	Thoa	9	8	8	8	6		7		
38	K18 - 38	Nguyễn Thị	Thom	9	7	8	8	5		6		
39	K18 - 39	Nguyễn Thị	Thùy	9	8	7	8	2		3		

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ	
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1		L2
					A1	A2						
40	K18 - 40	Nghiêm Thị	Tích	9	8	8	8	2		4		
41	K18 - 41	Hoàng Thị	Trang	9	8	8	8	3		5		
42	K18 - 42	Trần Quốc	Tuấn	7	7	7	7	3		4		
43	K18 - 43	Phùng Thị Kim	Tuyền	9	8	7	8	2		4		
44	K18 - 44	Đỗ Thị Tố	Uyên	9	7	8	8	2		4		
45	K18 - 45	Nguyễn Thị Kim	Thúy	0	0	0	0				Cấm thi	
46	K18 - 46	Nguyễn Thị	Dung	0	0	0	0				Cấm thi	
47	K18 - 47	Lê Ngọc	Dương	0	0	0	0				Cấm thi	
48	K18 - 48	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	0	0	0	0				Cấm thi	
49	K18 - 49	Trần Thị	Hằng	0	0	0	0				Cấm thi	
50	K18 - 50	Hoàng Thị	Hương	0	0	0	0				Cấm thi	
51	K18 - 51	Vũ Thị Phương	Khánh	0	0	0	0				Cấm thi	
52	K18 - 52	Bùi Công	Lân	0	0	0	0				Cấm thi	
53	K18 - 53	Nguyễn Thị	Trang	0	0	0	0				Cấm thi	

Ấn định danh sách lớp có: 53 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 41 Số sinh viên không được dự thi: 12

Số lỗi sửa chữa ĐBP: 0 Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP: 01

Ngày 26 tháng 06 năm 20

GIÁO VIÊN BỘ MÔN

CB CHẤM THI 1

CB CHẤM THI 2

CB KIỂM TRA

TP. KHẢO THÍ & KĐC


Nguyễn T. Hoài


Nguyễn T. Hoài


Dương Nhân Hoàng


Trần T. Đan Anh



SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

Kì: 2.....KHÓA HỌC 2014 - 2017

LỚP: K18 - SU PHẠM TOÁN - LÝ

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN:

HỌC PHẦN:

HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA:

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ	
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1		L2
					A1	A2						
1	K18 - 1	Nguyễn Thị Vân	Anh	9	7		8	3		5		
2	K18 - 2	Hoàng Nguyệt	Anh	9	7		8	3		5		
3	K18 - 3	Nguyễn Hoàng	Anh	0	0		0	/		/		Cấm thi
4	K18 - 4	Hoàng Thị Kim	Chi	7	8		8	3		5		
5	K18 - 5	Vũ Đức	Công	2	0		1	/		/		Cấm thi
6	K18 - 6	Đặng Thị Thu	Cúc	8	9		9	0		3		
7	K18 - 7	Vũ Thị	Dung	9	8		9	4		6		
8	K18 - 8	Nguyễn Thị	Duy	8	8		8	1		3		
9	K18 - 9	Đỗ Cao	Đồng	2	0		1	/		/		Cấm thi
10	K18 - 10	Nguyễn Thị Hương	Giang	8	9		9	2		4		
11	K18 - 11	Nguyễn Kiều Ngân	Hà	8	8		8	3		5		
12	K18 - 12	Bùi Thị Thu	Hiền	9	8		9	0		3		
13	K18 - 13	Nguyễn Thị	Hồng	8	8		8	4		5		
14	K18 - 14	Nguyễn Thị Bích	Hồng	9	8		9	0		3		
15	K18 - 15	Nguyễn Quang	Huy	7	8		8	0		3		
16	K18 - 16	Vũ Hạnh	Huyền	8	9		9	1		4		
17	K18 - 17	Nguyễn Thị Thu	Hương	6	8		7	2		4		
18	K18 - 18	Nguyễn Thành	Khang	2	0		1	/		/		Cấm thi
19	K18 - 19	Nguyễn Thị	Lệ	7	8		8	5		6		
20	K18 - 20	Vũ Thị Thùy	Linh	7	8		8	3		5		
21	K18 - 21	Đỗ Thị Thanh	Loan	7	8		8	4		5		
22	K18 - 22	Nguyễn Thị Kiều	Loan	7	8		8	1		3		
23	K18 - 23	Đào Thị Mai	Ly	8	9		9	4		6		
24	K18 - 24	Tạ Thị	Lý	9	9		9	2		4		
25	K18 - 25	Ngô Thị	Mai	7	8		8	6		7		
26	K18 - 26	Nguyễn Thị Phú	Mỹ	8	7		8	3		5		
27	K18 - 27	Nguyễn Bích	Ngọc	9	8		9	4		6		
28	K18 - 28	Nguyễn Thị Danh	Nhân	7	8		8	3		5		
29	K18 - 29	Nguyễn Thị	Oanh	6	8		7	0		2		
30	K18 - 30	Nguyễn Thị Minh	Phương	6	8		7	4		5		
31	K18 - 31	Phan Đức	Quyết	9	8		9	1		4		
32	K18 - 32	Nguyễn Văn	Tạo	2	0		1	/		/		Cấm thi
33	K18 - 33	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	8	8		8	6		7		
34	K18 - 34	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	7	8		8	4		5		
35	K18 - 35	Triệu Thị	Thêm	9	8		9	6		7		
36	K18 - 36	Dương Thị Hồng	Thiệt	7	8		8	3		5		
37	K18 - 37	Lê Thị	Thoa	8	7		8	6		7		
38	K18 - 38	Nguyễn Thị	Thơm	8	7		8	4		5		
39	K18 - 39	Nguyễn Thị	Thùy	8	7		8	3		5		

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ	
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1		L2
					A1	A2						
40	K18 - 40	Nghiêm Thị	Tích	8	7		8	3		5		
41	K18 - 41	Hoàng Thị	Trang	9	9		9	4		6		
42	K18 - 42	Trần Quốc	Tuấn	5	8		7	3		4		
43	K18 - 43	Phùng Thị Kim	Tuyền	8	8		8	3		5		
44	K18 - 44	Đỗ Thị Tố	Uyên	8	8		8	4		5		
45	K18 - 45	Nguyễn Thị Kim	Thúy	0	0		0				Cấm thi	
46	K18 - 46	Nguyễn Thị	Dung	0	0		0				Cấm thi	
47	K18 - 47	Lê Ngọc	Dương	0	0		0				Cấm thi	
48	K18 - 48	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	0	0		0				Cấm thi	
49	K18 - 49	Trần Thị	Hằng	0	0		0				Cấm thi	
50	K18 - 50	Hoàng Thị	Hương	0	0		0				Cấm thi	
51	K18 - 51	Vũ Thị Phương	Khánh	0	0		0				Cấm thi	
52	K18 - 52	Bùi Công	Lân	0	0		0				Cấm thi	
53	K18 - 53	Nguyễn Thị	Trang	0	0		0				Cấm thi	

Ấn định danh sách lớp có: 53 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 39 Số sinh viên không được dự thi: 14 (03; 05; 09; 18; 32)
Số lỗi sửa chữa ĐBP: 0 Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP: 45; 46; 47; 48; 49; 50; 51; 52; 53

GIÁO VIÊN BỘ MÔN CB CHẤM THI 1 CB CHẤM THI 2 CB KIỂM TRA TP. KHẢO THÍ & KĐCL
Ngày 26 tháng 06 năm 2015

Thị

Nguyễn T. Loan

Thị

N² Thị Loan

Thị

Nguyễn Thị Lâm

Thị

Trần P. Sơn Anh

Thị

SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

LỚP: K18 - SƯ PHẠM TOÁN - LÝ

Kì: 2... KHÓA HỌC 2014 - 2017

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: Nguyễn Thị Hòa

HỌC PHẦN: KHTL và TLHSP HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: viết

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN				ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1	L2	
1	K18 - 1	Nguyễn Thị Vân	Anh	9	8	9	9	8		8		
2	K18 - 2	Hoàng Nguyệt	Anh	9	8	9	9	6		7		
3	K18 - 3	Nguyễn Hoàng	Anh	0	0	0	0	0		0		Bỏ học năm 7
4	K18 - 4	Hoàng Thị Kim	Chi	8	8	8	8	5		6		
5	K18 - 5	Vũ Đức	Công	8	7	8	8	0		3		Vắng L1 KP
6	K18 - 6	Đặng Thị Thu	Cúc	9	8	9	9	4		6		
7	K18 - 7	Vũ Thị	Dung	9	8	9	9	7		8		
8	K18 - 8	Nguyễn Thị	Duy	9	9	8	9	3		5		
9	K18 - 9	Đỗ Cao	Đông	5	6	5	5	0		2		Vắng L1 KP
10	K18 - 10	Nguyễn Thị Hương	Giang	9	8	9	9	6		7		
11	K18 - 11	Nguyễn Kiều Ngân	Hà	7	8	7	7	6		6		
12	K18 - 12	Bùi Thị Thu	Hiền	9	8	9	9	5		6		
13	K18 - 13	Nguyễn Thị	Hồng	8	8	8	8	7		7		
14	K18 - 14	Nguyễn Thị Bích	Hồng	9	8	9	9	5		6		
15	K18 - 15	Nguyễn Quang	Huy	8	8	8	8	0		3		Vắng L1 KP
16	K18 - 16	Vũ Hạnh	Huyền	6	7	6	6	4		5		
17	K18 - 17	Nguyễn Thị Thu	Hương	9	8	9	9	5		6		
18	K18 - 18	Nguyễn Thành	Khang	0	0	0	0	0		0		Bỏ học năm 7
19	K18 - 19	Nguyễn Thị	Lệ	8	8	8	8	7		7		
20	K18 - 20	Vũ Thị Thùy	Linh	9	9	8	9	5		6		
21	K18 - 21	Đỗ Thị Thanh	Loan	9	9	8	9	6		7		
22	K18 - 22	Nguyễn Thị Kiều	Loan	9	8	9	9	7		8		
23	K18 - 23	Đào Thị Mai	Ly	9	8	9	9	4		6		
24	K18 - 24	Tạ Thị	Lý	9	8	9	9	7		8		
25	K18 - 25	Ngô Thị	Mai	9	9	8	9	4		6		
26	K18 - 26	Nguyễn Thị Phú	Mỹ	9	9	8	9	4		6		
27	K18 - 27	Nguyễn Bích	Ngọc	9	9	8	9	4		6		
28	K18 - 28	Nguyễn Thị Danh	Nhân	9	8	9	9	4		6		
29	K18 - 29	Nguyễn Thị	Oanh	9	8	9	9	5		6		
30	K18 - 30	Nguyễn Thị Minh	Phương	9	8	9	9	5		6		
31	K18 - 31	Phan Đắc	Quyết	8	9	8	8	5		6		
32	K18 - 32	Nguyễn Văn	Tạo	6	7	6	6	0		2		Vắng L1 KP
33	K18 - 33	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	9	8	9	9	5		6		
34	K18 - 34	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	9	8	9	9	5		6		
35	K18 - 35	Triệu Thị	Thêm	8	8	8	8	4		5		
36	K18 - 36	Dương Thị Hồng	Thiệt	9	9	8	9	8		8		
37	K18 - 37	Lê Thị	Thoa	8	8	8	8	6		7		
38	K18 - 38	Nguyễn Thị	Thơm	9	9	8	9	6		7		
39	K18 - 39	Nguyễn Thị	Thùy	8	8	8	8	4		5		

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ	
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1		L2
					A1	A2						
40	K18 - 40	Nghiêm Thị	Tích	9	9	8	9	4		6		
41	K18 - 41	Hoàng Thị	Trang	9	9	8	9	5		6		
42	K18 - 42	Trần Quốc	Tuấn	7	7	8	7	4		5		
43	K18 - 43	Phùng Thị Kim	Tuyến	9	9	8	9	4		6		
44	K18 - 44	Đỗ Thị Tố	Uyên	9	9	8	9	6		7		
45	K18 - 45	Nguyễn Thị Kim	Thúy	0	0	0	0	0		0		Cấm thi
46	K18 - 46	Nguyễn Thị	Dung	0	0	0	0	0		0		Cấm thi
47	K18 - 47	Lê Ngọc	Dương	0	0	0	0	0		0		Cấm thi
48	K18 - 48	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	0	0	0	0	0		0		Cấm thi
49	K18 - 49	Trần Thị	Hằng	0	0	0	0	0		0		Cấm thi
50	K18 - 50	Hoàng Thị	Hương	0	0	0	0	0		0		Cấm thi
51	K18 - 51	Vũ Thị Phương	Khánh	0	0	0	0	0		0		Cấm thi
52	K18 - 52	Bùi Công	Lân	0	0	0	0	0		0		Cấm thi
53	K18 - 53	Nguyễn Thị	Trang	0	0	0	0	0		0		Cấm thi

Ấn định danh sách lớp có: 53 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 42 Số sinh viên không được dự thi: 11 (K18 - 3, 18, 45, 46, 47, 48, 49, 50, 51, 52, 53)

Số lỗi sửa chữa ĐBP: Không Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP: Không

GIÁO VIÊN BỘ MÔN

CB CHẤM THI 1

CB CHẤM THI 2

Ngày 26 tháng 06 năm 2015
CB KIỂM TRA TP. KHẢO THÍ & KĐCL

Nguyễn Thị Hòe Nguyễn Thị Hòe Trần. T. Sơn Anh



SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

LỚP: K18 - SƯ PHẠM TOÁN - LÝ

Kì: II...KHÓA HỌC 2014 - 2017

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: NGUYỄN THỊ PHƯƠNG

HỌC PHẦN: Thường NLCB của CNMLN (2,3) HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: Chết

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ	
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1		L2
					A1	A2						
1	K18 - 1	Nguyễn Thị Vân	Anh	9	7	8	8	6		7		
2	K18 - 2	Hoàng Nguyệt	Anh	9	7	8	8	8		8		
3	K18 - 3	Nguyễn Hoàng	Anh	0	0	0	0	0		0		KĐĐKDT
4	K18 - 4	Hoàng Thị Kim	Chi	9	8	8	8	4		5		
5	K18 - 5	Vũ Đức	Công	9	7	8	8	0		3		VTL KP
6	K18 - 6	Đặng Thị Thu	Cúc	9	8	7	8	4		5		
7	K18 - 7	Vũ Thị	Dung	9	8	8	8	4		5		
8	K18 - 8	Nguyễn Thị	Duy	7	6	7	7	4		5		
9	K18 - 9	Đỗ Cao	Đông	0	0	0	0	0		0		KĐĐKDT
10	K18 - 10	Nguyễn Thị Hương	Giang	9	8	8	8	4		5		
11	K18 - 11	Nguyễn Kiều Ngân	Hà	8	7	7	7	5		6		
12	K18 - 12	Bùi Thị Thu	Hiền	9	8	8	8	5		6		
13	K18 - 13	Nguyễn Thị	Hồng	9	8	8	8	4		5		
14	K18 - 14	Nguyễn Thị Bích	Hồng	9	7	8	8	4		5		
15	K18 - 15	Nguyễn Quang	Huy	8	8	8	8	0		3		VTKP
16	K18 - 16	Vũ Hạnh	Huyền	9	7	8	8	2		4		
17	K18 - 17	Nguyễn Thị Thu	Hương	8	7	7	7	5		6		
18	K18 - 18	Nguyễn Thành	Khang	2	0	0	1	0		0		KĐĐKDT
19	K18 - 19	Nguyễn Thị	Lệ	9	8	8	8	7		7		
20	K18 - 20	Vũ Thị Thùy	Linh	7	6	7	7	5		6		
21	K18 - 21	Đỗ Thị Thanh	Loan	8	9	8	8	8		8		
22	K18 - 22	Nguyễn Thị Kiều	Loan	9	8	8	8	3		5		
23	K18 - 23	Đào Thị Mai	Ly	9	7	8	8	5		6		
24	K18 - 24	Tạ Thị	Lý	9	8	8	8	7		7		
25	K18 - 25	Ngô Thị	Mai	9	7	8	8	4		5		
26	K18 - 26	Nguyễn Thị Phú	Mỹ	9	8	9	9	6		7		
27	K18 - 27	Nguyễn Bích	Ngọc	8	7	7	7	5		6		
28	K18 - 28	Nguyễn Thị Danh	Nhân	9	7	8	8	6		7		
29	K18 - 29	Nguyễn Thị	Oanh	9	8	8	8	7		7		
30	K18 - 30	Nguyễn Thị Minh	Phương	9	7	8	8	7		7		
31	K18 - 31	Phan Đức	Quyết	9	8	9	9	5		7		
32	K18 - 32	Nguyễn Văn	Tạo	8	8	8	8	0		3		VTL KP
33	K18 - 33	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	8	7	8	8	5		6		
34	K18 - 34	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	8	7	7	7	5		6		
35	K18 - 35	Triệu Thị	Thêm	9	8	9	9	0		3		VQC
36	K18 - 36	Dương Thị Hồng	Thiệt	8	8	8	8	7		7		
37	K18 - 37	Lê Thị	Thoa	7	7	6	7	4		5		
38	K18 - 38	Nguyễn Thị	Thơm	9	8	7	8	5		6		
39	K18 - 39	Nguyễn Thị	Thùy	9	8	8	8	3		5		

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ	
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1		L2
					A1	A2						
40	K18 - 40	Nghiêm Thị	Tích	9	7	8	8	3		5		
41	K18 - 41	Hoàng Thị	Trang	9	8	8	8	5		6		
42	K18 - 42	Trần Quốc	Tuấn	8	8	7	8	1		3		
43	K18 - 43	Phùng Thị Kim	Tuyến	9	8	7	8	4		5		
44	K18 - 44	Đỗ Thị Tố	Uyên	9	8	8	8	6		7		
45	K18 - 45	Nguyễn Thị Kim	Thúy	0	0	0	0	0		0		
46	K18 - 46	Nguyễn Thị	Dung	0	0	0	0	0		0		Cảm
47	K18 - 47	Lê Ngọc	Dương	0	0	0	0	0		0		thi
48	K18 - 48	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	0	0	0	0	0		0		Cảm
49	K18 - 49	Trần Thị	Hằng	0	0	0	0	0		0		thi
50	K18 - 50	Hoàng Thị	Hương	0	0	0	0	0		0		Cảm
51	K18 - 51	Vũ Thị Phương	Khánh	0	0	0	0	0		0		thi
52	K18 - 52	Bùi Công	Lân	0	0	0	0	0		0		Cảm
53	K18 - 53	Nguyễn Thị	Trang	0	0	0	0	0		0		thi

Ấn định danh sách lớp có: 53 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 41 Số sinh viên không được dự thi: 12 (~~K18 - 3, 9, 18, 45, 46, 47~~)

Số lỗi sửa chữa ĐBP: 0 Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP: 0 (48, 49, 50, 51, 52, 53)

GIÁO VIÊN BỘ MÔN

CB CHẤM THI 1

CB CHẤM THI 2

Ngày 26 tháng 06 năm 2015
CB KIỂM TRA TP. KHẢO THÍ & KĐCL

Nguyen Thi Phuong Ng. Thi. Phuong Ng. Thi. Ngoc Mai
Trần. I. San Anh

TRƯỜNG CAO ĐẲNG VINH PHÚC



SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

KÌ: 2....KHÓA HỌC 2014 - 2017

LỚP: K18 - SỰ PHẠM TOÁN - LÝ

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN:*Nguyễn Thị Thu*.....*Nguyễn Thị Lan*.....

HỌC PHẦN:*CĐN.2*.....

HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: *Thức hành*

HỌC PHẦN:.....C1.DZ.2.....				HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA.....							ĐVHP		GHI CHÚ
TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN						L1	L2		
				Đ CC	ĐIỂM KTTX								
					A1	A2	A3	A4	A5	A6			
1	K18 - 1	Nguyễn Thị Vân	Anh	8	7						7		
2	K18 - 2	Hoàng Nguyệt	Anh	9	7						8		
3	K18 - 3	Nguyễn Hoàng	Anh	1	1						1		bỏ học
4	K18 - 4	Hoàng Thị Kim	Chi	9	7						8		
5	K18 - 5	Vũ Đức	Công	8	1						1		bỏ học
6	K18 - 6	Đặng Thị Thu	Cúc	9	10						10		
7	K18 - 7	Vũ Thị	Dung	8	9						9		
8	K18 - 8	Nguyễn Thị	Duy	8	7						7		
9	K18 - 9	Đỗ Cao	Đông	0	0						0		Nghe quá QH
10	K18 - 10	Nguyễn Thị Hương	Giang	9	8						8		
11	K18 - 11	Nguyễn Kiều Ngân	Hà	8	10						9		
12	K18 - 12	Bùi Thị Thu	Hiên	9	7						8		
13	K18 - 13	Nguyễn Thị	Hồng	8	9						9		
14	K18 - 14	Nguyễn Thị Bích	Hồng	9	9						9		
15	K18 - 15	Nguyễn Quang	Huy	9	8						8		
16	K18 - 16	Vũ Hạnh	Huyền	9	7						8		
17	K18 - 17	Nguyễn Thị Thu	Hương	8	8						8		
18	K18 - 18	Nguyễn Thành	Khang	1	1						1		bỏ học
19	K18 - 19	Nguyễn Thị	Lệ	9	9						9		
20	K18 - 20	Vũ Thị Thùy	Linh	9	7						8		
21	K18 - 21	Đỗ Thị Thanh	Loan	9	7						8		
22	K18 - 22	Nguyễn Thị Kiều	Loan	8	9						9		
23	K18 - 23	Đào Thị Mai	Ly	8	8						8		
24	K18 - 24	Tạ Thị	Lý	9	8						8		
25	K18 - 25	Ngô Thị	Mai	8	8						8		
26	K18 - 26	Nguyễn Thị Phú	Mỹ	9	7						8		
27	K18 - 27	Nguyễn Bích	Ngọc	8	9						9		
28	K18 - 28	Nguyễn Thị Danh	Nhân	9	10						10		
29	K18 - 29	Nguyễn Thị	Oanh	8	8						8		
30	K18 - 30	Nguyễn Thị Minh	Phương	8	8						8		
31	K18 - 31	Phan Đức	Quyết	9	8						8		
32	K18 - 32	Nguyễn Văn	Tạo	0	0						0		Nghe quá QH
33	K18 - 33	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	8	10						9		
34	K18 - 34	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	8	8						8		
35	K18 - 35	Triệu Thị	Thêm	8	7						7		
36	K18 - 36	Dương Thị Hồng	Thiệt	9	8						8		
37	K18 - 37	Lê Thị	Thoa	8	9						9		
38	K18 - 38	Nguyễn Thị	Thơm	9	8						8		
39	K18 - 39	Nguyễn Thị	Thùy	9	7						8		
40	K18 - 40	Nghiêm Thị	Tích	8	8						8		
41	K18 - 41	Hoàng Thị	Trang	8	8						8		
42	K18 - 42	Trần Quốc	Tuấn	8	7						7		
43	K18 - 43	Phùng Thị Kim	Tuyền	8	8						8		
44	K18 - 44	Đỗ Thị Tố	Uyên	8	8						8		

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN							ĐTHP		GHI CHÚ
				Đ CC	ĐIỂM KTTX						L1	L2	
					A1	A2	A3	A4	A5	A6			
45	K18 - 45	Nguyễn Thị Kim	Thúy										
46	K18 - 46	Nguyễn Thị	Dung										
47	K18 - 47	Lê Ngọc	Dương										
48	K18 - 48	Nguyễn Thị Thanh	Hằng										
49	K18 - 49	Trần Thị	Hằng										
50	K18 - 50	Hoàng Thị	Hương										
51	K18 - 51	Vũ Thị Phương	Khánh										
52	K18 - 52	Bùi Công	Lân										
53	K18 - 53	Nguyễn Thị	Trang										

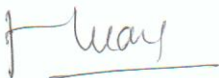
Ấn định danh sách lớp có: 53 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi:4.4..... Số sinh viên không được dự thi: ...0.2...(9.32.)...

Số lỗi sửa chữa ĐBP:0.....Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP.....0.....

Ngày 26 tháng 06 năm 2015

GIÁO VIÊN BỘ MÔN CB CHẤM THI 1 CB CHẤM THI 2 CB KIỂM TRA TP. KHẢO THÍ & KĐCL



Nguyễn Hữu Hoàn



Nguyễn Hữu Hoàn



Trần T. San Anh

